TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày 17/4/2019
(V/v tranh chấp HNGĐ)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Á Khanh

Ông Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyến – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2019/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đỗ Thị KA –** Sinh năm 1992 (Có mặt)

Nguyên quán: xóm G, xã HX, huyện UH, TP. Hà Nội
Nơi ĐKHKTT: P3A2, TT. YK, phường TT, quận Đ2, TP. Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Hà Ngọc S –** Sinh năm **–** 1989 (Vắng mặt)

Nơi sinh, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: thôn ĐX, xã HN, huyện UH, TP Hà Nội.

(*Anh S bị TAND huyện Ứng Hòa tuyên bố mất tích ngày 10/12/2018).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Đỗ Thị KA trình bày: Chị và anh Nguyễn Hà Ngọc S kết hôn tự nguyện, có đăng tại UBND xã HN, tháng 9/2013. Sau kết hôn, vợ chồng sống cùng bố mẹ chồng được mấy ngày thì đưa nhau ra nội thành Hà Nội làm ăn, sinh sống. Cuộc sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã thậm chí anh S còn đánh đập chị rất đau. Nguyên nhân là do anh S chơi bời cờ bạc, lô đề không tu chí làm ăn cũng không quan tâm đến chị. Chị có khuyên can anh nhiều nhưng không có kết quả. Anh chị

chung sống được 20 ngày, do thấy tủi thân nên chị bỏ về nhà đẻ ở từ tháng 10/2013 cho đến nay. Thời gian đầu về nhà đẻ, anh chị vẫn liên lạc với nhau, tuy nhiên vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn, anh S không chịu tu chí làm ăn. Do buồn chán nên chị vào miền Nam chơi với người nhà 03 tháng. Kể từ đó, anh chị không còn liên lạc với nhau nữa, cũng không có bất kỳ thông tin gì của nhau. Khi trở về, chị được người nhà anh S cho biết anh S bỏ đi tìm chị từ đầu năm 2014 đến nay và gia đình cũng không có tin tức gì của anh. Do thời gian anh bỏ đi đã quá lâu, để bảo đảm cuộc sống của chị nên tháng 7/2018 chị làm đơn đề nghị và Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ việc yêu cầu tuyên bố anh S mất tích. Ngày 10/12/2018, Tòa án tuyên bố anh S mất tích. Nay chị nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, anh S hiện giờ vẫn không có tin tức gì. Để ổn định cuộc sống, chị làm đơn xin ly hôn với anh S.

Về con chung: vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản, công sức và công nợ chung của vợ chồng đều không có gì nên không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Hà Á và bà Nguyễn Thị Kim L là bố đẻ và mẹ đẻ của anh S và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã HN đều xác định: Chị Đỗ Thị KA và anh Nguyễn Hà Ngọc S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HN ngày 12/9/2013. Sau khi kết hôn, chị KA về sinh sống cùng anh S và gia đình anh S ở ĐX, HN nhưng chưa chuyển khẩu về HN. Cuộc sống của anh S và chị KA được gần 1 tháng thì phát sinh mâu thuẫn nên chị KA bỏ về nhà đẻ sinh sống cho đến nay. Nguyên nhân, mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì gia đình cũng như địa phương đều không rõ. Từ đầu năm 2014 đến nay, anh S không có mặt tại địa phương, anh S đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương đều không biết. Trong thời gian sinh sống tại địa phương anh S và chị KA đều không có vi phạm gì về pháp luật và cũng không có tranh chấp, khiếu kiện gì về dân sự; anh chị chưa có con chung và cũng không có tài sản, công sức, công nợ gì. Ngày 10/12/2018, gia đình và địa phương đã nhận được quyết định của Tòa án về việc tuyên bố anh S mất tích, địa phương đã niêm yết công khai văn bản này tại trụ sở Uỷ ban, đến nay vẫn không có bất cứ một tin tức gì về anh S. Nay chị KA làm đơn xin ly hôn với anh S, quan điểm của gia đình anh S cũng như địa phương đề nghị Tòa xem xét chấp nhận nguyên vọng của chị KA để chị có thể ổn định cuộc sống.

Tại phiên toà, anh S vắng mặt do bị tuyên bố mất tích vẫn chưa có tin tức, chị KA vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không thay đổi, bổ sung gì khác.

Quan điểm của Viện kiểm sát về thủ tục tố tụng: Qua việc kiểm sát hồ sơ và tại phiên tòa thấy đều đúng và đầy đủ về quan hệ pháp luật, về thẩm quyền, về người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tống đạt

văn bản, thời hạn chuẩn bị xét xử, đưa vụ án ra xét xử. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị KA đối với anh S. Chị KA phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Nguyễn Hà Ngọc S có hộ khẩu thường trú tại xã HN, huyện Ứng Hòa, cũng là nơi cư trú cuối cùng của anh S; chị KA làm đơn khởi kiện theo mẫu, nộp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ kèm theo và biên lai tiền tạm ứng án phí ly hôn. Theo qui định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 70 và Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án nhân dân huyện □ng Hoà thụ lý giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền. Anh Nguyễn Hà Ngọc S vắng mặt do bị tuyên bố mất tích. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai các văn bản tố tụng, giao các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Hà Ánh và bà Nguyễn Thị Kim Lương là bố mẹ đẻ của anh S. Tuy nhiên, đến thời điểm này anh S vẫn không có mặt tại địa phương. Do vậy, vụ án không hoà giải được. Tòa án đã xác minh thực trạng cuộc sống, tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, đồng thời xét xử vắng mặt bị đơn theo qui định tại các Điều 97, 207; 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị KA và anh S kết hôn trên cơ sở tự nguyên, hợp pháp. Tuy nhiên, sau kết hôn anh chị chung sống được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị KA bỏ về nhà đẻ ở còn anh S bỏ đi đến nay vẫn không có tin tức gì của anh. Ngày 10/12/2018, anh S đã bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tuyên bố mất tích theo yêu cầu của chị KA; sau đó chị KA làm đơn xin ly hôn đối với anh S. Xét hôn nhân giữa chị KA và anh S không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị KA đối với anh S là phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị KA và anh S chưa có con chung.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ: chị KA xác nhận đều không có gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Giả thiết, sau này nếu anh S trở về và có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: chị Đỗ Thị KA được ly hôn với anh Nguyễn Hà Ngọc S;

Xác nhận chị Đỗ Thị KA và anh Nguyễn Hà Ngọc S không có con chung.

Xác nhận về tài sản, công sức và công nợ chung của chị KA và anh S đều không có gì. Nếu sau này, anh S trở về mà có yêu cầu thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí: Chị KA phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị KA đã nộp tại Biên lai thu số 0008959 ngày 29/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa.

Nguyên đơn (Chị KA) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn (Anh S) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS, THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND xã HN;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đình Kiến